

CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO

(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-CĐTĐ-ĐT ngày tháng năm 2020 của Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Cơ điện – Xây dựng và Nông lâm Trung Bộ)

Tên nghề: Cốt thép - Hàn

Mã nghề: 5580208

Trình độ đào tạo: Trung cấp

Hình thức đào tạo: Chính quy

Đối tượng tuyển sinh: Tốt nghiệp Trung học cơ sở hoặc tương đương;

Thời gian đào tạo: 1,5 năm

I. Mục tiêu đào tạo

1.1. Mục tiêu chung:

Đào tạo nguồn nhân lực nghề Cốt thép - Hàn trình độ Trung cấp, có kỹ năng nghề bậc 4 theo khung trình độ quốc gia, có năng lực hành nghề tương ứng với trình độ đào tạo; có đạo đức, sức khỏe; có trách nhiệm nghề nghiệp; có khả năng sáng tạo, thích ứng với môi trường làm việc trong bối cảnh hội nhập quốc tế; bảo đảm nâng cao năng suất, chất lượng lao động; tạo điều kiện cho người học sau khi hoàn thành khóa học có khả năng tìm việc làm, tự tạo việc làm hoặc học liên thông lên trình độ cao hơn.

1.2. Mục tiêu cụ thể:

1.2.1. Kiến thức:

+ Hiểu được kiến thức cơ sở như vật liệu, vẽ kỹ thuật, điện kỹ thuật, vv... để vận dụng vào các công việc chuyên môn của nghề Cốt thép - Hàn;

+ Hiểu được kiến thức chuyên môn nghề để làm việc một cách khoa học, đạt năng suất và hiệu quả;

+ Ứng dụng được kỹ thuật thi công nghề Cốt thép - Hàn vào thực tế tại nơi làm việc;

+ Trình bày được các tính chất cơ bản của vữa xây dựng và thông thường; phân biệt được các loại vữa để sử dụng hợp lý; trình bày được các yêu cầu kỹ thuật và cấu tạo của khối xây gạch; trình bày được các yêu cầu kỹ thuật và cấu tạo của lớp vữa trát; nêu được các chỉ tiêu đánh giá chất lượng của lớp vữa trát; trình bày được trình tự và phương pháp trát cho các công việc trát tường;

+ Trình bày được nguyên tắc, cấu tạo, yêu cầu kỹ thuật, trình tự các bước gia công sản xuất cốt pha gỗ, lắp dựng và tháo dỡ ván khuôn cho các cấu kiện bê tông;

+ Trình bày được vật liệu thành phần trong vữa bê tông; nêu được tính chất kỹ thuật của bê tông; nhận biết được liều lượng vật liệu cho cốt trộn bằng tay, bằng máy; trình bày được phương pháp trộn bằng tay, trộn bằng máy; nêu được kỹ thuật đầm bê tông bằng thủ công, bằng máy đầm rung; nêu được một số quy định trong quá trình đổ bê tông cho một số cấu kiện; nêu được kỹ thuật bảo dưỡng bê tông;

+ Trình bày được các yêu cầu kỹ thuật lắp đặt mạng điện sinh hoạt; giải thích được các sự cố về điện trong mạng điện sinh hoạt; phát hiện được các hư hỏng trong mạng điện sinh hoạt; trình bày được các bước trong lắp đặt mạng điện sinh hoạt.

1.2.2. Kỹ năng:

+ Đọc được bản vẽ kỹ thuật của nghề, chọn được các loại vật liệu;

+ Gia công và lắp dựng được các loại cốt thép bằng phương pháp thủ công;

+ Gia công được các loại cốt thép bằng máy;

+ Lắp đặt được các loại cốt thép trong kết cấu thép, bê tông cốt thép;

+ Hàn, cắt được các loại cấu kiện đơn giản đúng yêu cầu kỹ thuật, tiết kiệm và an toàn;

+ Tính toán được liều lượng pha trộn vữa; trộn được các loại vữa xây dựng thông thường; làm được các công việc: xây mả, trát tường; phát hiện và xử lý được các sai hỏng khi thực hiện công việc xây trát; làm được việc kiểm tra, đánh giá chất lượng các công việc xây trát;

+ Xây trát được một số công trình đơn giản;

+ Lắp dựng và tháo dỡ ván khuôn đúng yêu cầu kỹ thuật và đảm bảo an toàn;

+ Thực hiện được các công việc như trộn, đổ, đầm, bảo dưỡng các cấu kiện bê tông, đúng yêu cầu kỹ thuật, an toàn;

+ Thực hiện lắp đặt được mạng điện sinh hoạt đạt yêu cầu kỹ thuật; đánh giá được chất lượng các loại vật liệu và thiết bị sử dụng trong lắp đặt;

+ Tính toán được khối lượng công việc, dự trù được các loại vật tư, vật liệu;

+ Xử lý được các sai phạm dưới sự hướng dẫn của cán bộ kỹ thuật.

1.2.3. Chính trị, đạo đức; thể chất và quốc phòng

- Chính trị, pháp luật:

+ Hiểu được chủ trương chính sách của Đảng, Pháp luật của Nhà nước.

+ Hiểu được kiến thức về chủ nghĩa Mác - Lê Nin, tư tưởng Hồ Chí Minh và Hiến pháp, Pháp luật của Nhà nước;

+ Hiểu được đường lối phát triển kinh tế của Đảng, thành tựu và định hướng phát triển xây dựng của địa phương, khu vực, vùng, miền;

+ Trung thành với sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam Xã hội Chủ nghĩa;

+ Thực hiện đầy đủ trách nhiệm, nghĩa vụ của người công dân; sống và làm việc theo Hiến pháp - Pháp luật;

+ Có hiểu biết về các quy định phòng chống tham nhũng.

- Đạo đức, tác phong công nghiệp:

+ Có phẩm chất đạo đức tốt, Năng lực tự chủ và trách nhiệm hợp tác với đồng nghiệp tích cực, tôn trọng pháp luật và các quy định tại nơi làm việc, trung thực và có tính kỷ luật cao, tỷ mỉ chính xác, sẵn sàng đảm nhiệm các công việc được giao ở các nhà máy, xí nghiệp sản xuất hoặc công ty kinh doanh về lĩnh vực điện;

+ Yêu nghề, có ý thức cộng đồng và tác phong làm việc của một công dân sống trong xã hội công nghiệp;

+ Có thói quen lao động nghề nghiệp, sống lành mạnh phù hợp với phong tục, tập quán và truyền thống văn hóa dân tộc;

+ Luôn ý thức học tập, rèn luyện để nâng cao trình độ đáp ứng nhu cầu của công việc.

+ Có ý thức, trách nhiệm cao trong công tác phòng chống tham nhũng, lãng phí của công trong học tập, lao động sản xuất.

- Thể chất, quốc phòng:

+ Đủ sức khỏe theo tiêu chuẩn của Bộ Y tế;

+ Hiểu được các phương pháp rèn luyện thể chất;

+ Hiểu được những kiến thức, kỹ năng cơ bản cần thiết trong chương trình Giáo dục quốc phòng - An ninh;

+ Có ý thức tổ chức kỷ luật và tinh thần cảnh giác cách mạng, sẵn sàng thực hiện nghĩa vụ bảo vệ Tổ quốc.

1.3. Vị trí việc làm sau khi tốt nghiệp:

+ Làm kỹ thuật viên, trực tiếp thực hiện các công việc trong lĩnh vực Cốt thép - Hàn ở các công trình dân dụng và công nghiệp, thủy lợi, thủy điện thuộc các doanh nghiệp Xây dựng; có thể tham gia làm việc trong bộ máy hành chính ở địa phương

+ Tự tổ chức được tổ, nhóm thợ thực hiện các công việc của nghề Cốt thép - Hàn.

2. Khối lượng kiến thức và thời gian khóa học:

- Số lượng môn học, mô đun: 24

- Khối lượng kiến thức, kỹ năng toàn khóa học: 68 tín chỉ
- Khối lượng các môn học chung /đại cương: 255 giờ
- Khối lượng các môn học, mô đun chuyên môn: 1395 giờ
- Khối lượng lý thuyết: 633 giờ; Thực hành, thực tập, thí nghiệm, bài tập: 860 giờ; Kiểm tra: 103 giờ; Thi kết thúc MH, MĐ: 54 giờ

3. Nội dung chương trình:

Mã MH, MĐ	Tên môn học, mô đun	Số tín chỉ	Thời gian đào tạo (giờ)				
			Tổng số	Trong đó			
				Lý thuyết	Thực hành, thí nghiệm, thảo luận, bài tập	Kiểm tra	Thi kết thúc
I	Các môn học chung	11	255	94	148	13	
MH 01	Chính trị	1	30	15	13	2	
MH 02	Pháp luật	1	15	9	5	1	
MH 03	Giáo dục thể chất	1	30	4	24	2	
MH 04	Giáo dục quốc phòng & AN	2	45	21	21	3	
MH 05	Tin học	2	45	15	29	1	
MH 06	Tiếng Anh	4	90	30	56	4	
II	Các MH, MĐ chuyên môn nghề	57	1395	539	712	90	54
II.1	Môn học, mô đun cơ sở	18	360	212	110	24	14
MH 07	Vẽ kỹ thuật	4	75	39	28	6	2
MH 08	Vật liệu	2	45	27	13	3	2
MH 09	Điện kỹ thuật	2	30	26	0	2	2
MH 10	Kỹ năng giao tiếp	2	30	22	4	2	2
MH 11	An toàn lao động	1	30	18	7	3	2
MH 12	Dự toán XD/CB	3	60	32	22	4	2
MH 13	Cơ kỹ thuật	4	90	48	36	4	2
II.2	MH, MĐ chuyên môn nghề	39	1035	327	602	66	40
MĐ 14	Autocad	2	60	22	31	3	4
MĐ 15	Chuẩn bị thi công	2	45	16	21	4	4
MĐ 16	Lắp đặt mạng điện sinh hoạt	3	75	31	36	4	4

MĐ 17	Gia công cốt thép	6	150	54	84	8	4
MĐ 18	Lắp đặt cốt thép	6	145	52	80	9	4
MĐ 19	Hàn cốt thép	4	110	39	58	9	4
MĐ 20	Cắt cốt thép	2	60	20	32	4	4
MĐ 21	Kỹ thuật xây trát	4	90	31	49	6	4
MĐ 22	Ván khuôn, giàn giáo	3	75	30	36	5	4
MĐ 23	Bê tông	3	65	25	30	6	4
MĐ 24	Thực tập tốt nghiệp	4	160	7	145	8	
	Tổng cộng	68	1650	633	860	103	54

4. Hướng dẫn sử dụng chương trình

4.1. Các môn học chung bắt buộc thực hiện theo quy định do Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội phối hợp với các Bộ/ngành tổ chức xây dựng và ban hành.

4.2. Hướng dẫn xác định nội dung và thời gian cho các hoạt động ngoại khóa:

Nội dung cho các hoạt động ngoại khóa bao gồm:

Nội dung	Thời gian
1. Thể dục, thể thao	5 giờ ÷ 6 giờ; 17 giờ ÷ 18 giờ hàng ngày
2. Văn hóa, văn nghệ: - Qua các phương tiện thông tin đại chúng. - Sinh hoạt tập thể	- Vào ngoài giờ học hàng ngày. - 19 giờ ÷ 21 giờ vào 1 buổi trong tuần.
3. Hoạt động thư viện Ngoài giờ học, sinh viên có thể đến thư viện đọc sách và tham khảo tài liệu.	Vào tất cả các ngày làm việc trong tuần
4. Vui chơi, giải trí và các hoạt động đoàn thể.	Đoàn thanh niên tổ chức các buổi giao lưu, các buổi sinh hoạt vào các tối thứ 7, chủ nhật.
5. Tham quan, dã ngoại	Mỗi học kỳ 1 lần

4.3. Hướng dẫn tổ chức kiểm tra hết môn học, mô đun:

+ Người học phải học hết chương trình môn học, mô đun và có đủ điều kiện thì sẽ được dự kiểm tra hết môn học, mô đun.

+ Thời gian tổ chức kiểm tra hết môn học, mô đun được xác định và có hướng dẫn cụ thể theo từng môn học, mô đun trong chương trình đào tạo.

4.4. Hướng dẫn thi tốt nghiệp và xét công nhận tốt nghiệp:

+ Người học phải học hết chương trình đào tạo và có đủ điều kiện thì sẽ được dự thi tốt nghiệp.

+ Nội dung thi tốt nghiệp bao gồm: môn Chính trị; Lý thuyết tổng hợp nghề nghiệp; Thực hành nghề nghiệp.

Số TT	Môn thi	Hình thức thi	Thời gian thi
1	Chính trị	Viết	90 phút
2	Kiến thức, kỹ năng nghề		
	- Lý thuyết tổng hợp nghề nghiệp	Viết	120 phút
	- Thực hành nghề nghiệp	Bài thi thực hành	8 giờ

+ Căn cứ vào kết quả thi tốt nghiệp của người học Hội đồng xét công nhận tốt nghiệp, trình Hiệu trưởng cấp bằng tốt nghiệp Trung cấp.

4.5. Các chú ý khác :

- Trên cơ sở số mô đun, môn học trong chương trình đào tạo, nhà trường xây dựng kế hoạch đào tạo của khóa học, tiến độ năm học và triển khai tiến độ thực hiện hàng tuần, hàng tháng đảm bảo mục tiêu, nội dung chương trình.

- Người có bằng tốt nghiệp trung học cơ sở, nếu có nguyện vọng tiếp tục học lên trình độ Cao đẳng thì phải học và thi đạt yêu cầu đủ khối lượng văn hóa trung học phổ thông

- Có thể lựa chọn các môn học, mô đun trong chương trình này để xây dựng chương trình đào tạo Sơ cấp tùy theo nhu cầu của người học và phải đảm bảo tính liên thông khi người học có nhu cầu học lên Trung cấp, Cao đẳng./.